**Đáp án cuộc thi viết tìm hiểu Pháp lệnh phòng, chống mại dâm**

**và các văn bản pháp luật có liên quan**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Câu 1** (Chọn đáp án đúng nhất). Mục tiêu của Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020 là:

a. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm.

b. Giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội và giảm tội phạm liên quan đến mại dâm.

c. Bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm.

d. Các mục tiêu trên.

**Đáp án:**

- Câu d.

- Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020.

- Mục tiêu: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm.

**Câu 2** (Chọn đáp án đúng nhất). Về nhiệm vụ xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm; Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020 đã đề ra nhiệm vụ xây dựng thử nghiệm mô hình nào sau đây?

a. Mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng, Trung tâm công tác xã hội.

b. Mô hình hỗ trợ nhằm bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

c. Mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới.

d. Cả 03 mô hình trên.

e. Không có mô hình nào.

**Đáp án:**

- Câu d.

- Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020.

+ Xây dựng thử nghiệm 03 mô hình:

(1) Mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng, Trung tâm công tác xã hội.

. Xây dựng tiêu chí lựa chọn địa phương thí Điểm xây dựng và vận hành mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm (bổ sung chức năng, nhiệm vụ, đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất…).

. Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ về phương pháp tiếp cận, cung cấp dịch vụ hỗ trợ đối với người bán dâm.

. Lựa chọn các dịch vụ hỗ trợ phù hợp và thử nghiệm việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng hoặc tại các Trung tâm công tác xã hội.

(2) Mô hình hỗ trợ nhằm bảo đảm quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

. Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật về Điều kiện làm việc và lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có Điều kiện; xây dựng khung kỹ thuật (tài liệu hướng dẫn thực hiện) cho mô hình thí Điểm hỗ trợ đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

. Xây dựng tiêu chí lựa chọn địa phương thí Điểm và tổ chức các hoạt động can thiệp tại địa bàn lựa chọn.

. Đánh giá, nhân rộng mô hình.

(3) Mô hình hỗ trợ tăng cường năng lực của các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới.

. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho các nhóm đồng đẳng/nhóm tự lực/câu lạc bộ trong việc xây dựng kế hoạch, Điều hành hoạt động của nhóm.

. Tổ chức các hoạt động đối thoại giữa các nhóm với cơ quan thực thi chính sách nhằm tăng cường sự hiểu biết, sự tham gia của các nhóm này trong việc xây dựng chính sách, các chương trình can thiệp cho phù hợp.

. Thực hiện các chương trình truyền thông, các khóa tập huấn cho các cơ quan liên quan về quyền và trách nhiệm của các bên trong vấn đề phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với nhóm người bán dâm.

**Câu 3.** (Chọn đáp án đúng nhất). Xét về mặt xã hội, người bán dâm là nhóm người dễ bị tổn thương:

a. Đúng.

b. Sai.

**Đáp án:**

- Câu a.

- Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020.

- “Theo quy định của pháp luật hiện hành, mại dâm là hành vi vi phạm pháp luật, tuy nhiên, xét về mặt xã hội, người bán dâm là nhóm người dễ bị tổn thương (bị ngược đãi, bạo lực, bị chà đạp nhân phẩm, bị bóc lột, lây nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bị phân biệt đối xử, không tiếp cận được các dịch vụ y tế, xã hội)”.

**Câu 4.** (Chọn đáp án đúng nhất). Về nguyên tắc phòng, chống HIV/AIDS:

a. Kết hợp chặt chẽ phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống ma tuý.

b. Kết hợp chặt chẽ phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống mại dâm.

c. Chú trọng triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV.

d. Các nội dung trên.

**Đáp án:**

- Câu d.

- Khoản 3 Điều 3 Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) “Nguyên tắc phòng, chống HIV/AIDS”.

- Kết hợp chặt chẽ phòng, chống HIV/AIDS với phòng, chống ma tuý, mại dâm, chú trọng triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV.

**Câu 5.** (Chọn đáp án đúng nhất). Hành vi nào sau đây là bóc lột tình dục?

a. Ép buộc người khác bán dâm, làm đối tượng để sản xuất ấn phẩm khiêu dâm, trình diễn khiêu dâm hoặc làm nô lệ tình dục.

b. Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác nhằm buộc người khác lao động trái ý muốn của họ.

c. a và b đúng.

d. a và b sai.

**Đáp án:**

- Câu a.

- Khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống mua bán người: “*Bóc lột tình dục*là việc ép buộc người khác bán dâm, làm đối tượng để sản xuất ấn phẩm khiêu dâm, trình diễn khiêu dâm hoặc làm nô lệ tình dục”.

- Đáp án b là “Cưỡng bức lao động”.

- Khoản 3 Điều 2 Luật Phòng, chống mua bán người: “*Cưỡng bức lao động*là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác nhằm buộc người khác lao động trái ý muốn của họ”.

**Câu 6.** Pháp luật quy định: trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác phòng, chống mại dâm như thế nào?Trách nhiệm của nhà trường và các cơ sở giáo dục khác trong tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm như thế nào?Nhà nước thực hiện các biện pháp nào trong phòng, chống mại dâm? Đề nghị cho biết cụ thể về biện pháp kinh tế - xã hội trong phòng, chống mại dâm?

**Đáp án:**

**Ý 1. Pháp luật quy định trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác phòng, chống mại dâm hay như thế nào?**

Nhận thức rõ mại dâm là tệ nạn làm băng hoại giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phá vỡ nền tảng hạnh phúc gia đình, làm mất ổn định xã hội, là nguyên nhân lây lan các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, gây hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ sau, Pháp lệnh phòng, chống mại dâm xác định việc phòng, chống mại dâm là trách nhiệm của cả cộng đồng, của toàn xã hội.

Do vậy, Khoản 1 Điều 8 Pháp lệnh phòng, chống mại dâm đã quy định rõ: “Mọi cá nhân và gia đình có trách nhiệm tham gia phòng chống mại dâm”.

***Điều 8 Nghị định 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đã chỉ rõ đó là các trách nhiệm của mỗi cá nhân như sau:***

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm;

- Tham gia tích cực các hoạt động phòng, chống mại dâm;

- Giáo dục, quản lý, ngăn ngừa để thành viên trong gia đình mình không tham gia tệ nạn mại dâm;

- Phát hiện, cung cấp kịp thời các thông tin về tệ nạn mại dâm cho cơ quan Công an hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, đối với một số cá nhân tham gia vào việc điều hành các cơ sở kinh doanh dịch vụ (khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, cơ sở kinh doanh vũ trường, karaokê, xoa bóp, tắm hơi, và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm) hoặc sản xuất, lưu hành, sử dụng dược phẩm kích thích tình dục…, bên cạnh trách nhiệm nêu trên còn phải tuân thủ theo đúng những yêu cầu mà Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 quy định.

**Ý 2. Trách nhiệm của nhà trường và các cơ sở giáo dục khác trong tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm như thế nào?**

Tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm là biện pháp quan trọng để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình chấp hành và tích cực tham gia hoạt động phòng, chống mại dâm. Việc tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm trong trường họcđược quy định cụ thể ở Điều 12 của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 và Điều 6 Nghị định số 178/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/10/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm như sau:

***Điều 12 của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 quy định: “Nhà trường và các cơ sở giáo dục khác có trách nhiệm:***

1. Tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm. Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải phù hợp với từng loại hình trường học, trình độ, lứa tuổi, giới tính của học sinh, sinh viên, học viên và phong tục, tập quán của các dân tộc;

2. Phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và Uỷ ban nhân dân địa phương quản lý chặt chẽ học sinh, sinh viên, học viên; tổ chức các hoạt động vui chơi lành mạnh để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; động viên, khuyến khích học sinh, sinh viên, học viên tích cực tham gia vào các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm.

***Điều 6 Nghị định số 178/2004/NĐ-CP quy định***:

Nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm đối với học sinh, sinh viên, học viên trong các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề bao gồm:

- Tác hại nhiều mặt của tệ nạn mại dâm đối với xã hội, đối với danh dự, nhân phẩm, sức khỏe con người; ảnh hưởng đến vấn đề bình đẳng giới, đến  chiến lược phát triển con người ở Việt Nam;

- Các biện pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Chính sách và pháp luật phòng, chống mại dâm;

- Các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về mại dâm;

- Trách nhiệm của công dân trong phòng, chống tệ nạn mại dâm.

Căn cứ vào nội dung trên đây các trường xây dựng nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm cụ thể cho phù hợp với loại hình trường học của mình.

***Điều 7*** ***Nghị định số 178/2004/NĐ-CP quy định***: Nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương quy định tại khoản 2 Điều 12 của Pháp lệnh

Nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương bao gồm:

1. Thường xuyên liên lạc, trao đổi với gia đình của học sinh, sinh viên, học viên và Uỷ ban nhân dân địa phương nơi nhà trường đóng trên địa bàn đó về công tác phòng, chống mại dâm;

2. Tổ chức các cuộc toạ đàm trao đổi giữa các bên về công tác phòng, chống mại dâm, về biện pháp và các hoạt động giáo dục phòng ngừa phù hợp với lứa tuổi, giới tính, tôn giáo của học sinh, sinh viên, học viên;

3. Tổ chức các hoạt động xã hội trên địa bàn với sự tham gia của học sinh, sinh viên, học viên.

**Ý 3. Nhà nước thực hiện các biện pháp nào trong phòng, chống mại dâm? Đề nghị cho biết cụ thể về biện pháp kinh tế - xã hội trong phòng, chống mại dâm?**

Điều 7 của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 quy định: “Nhà nước thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác để phòng, chống mại dâm; kết hợp chặt chẽ các biện pháp phòng, chống mại dâm với phòng chống ma túy và phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS”.

Riêng biện pháp kinh tế - xã hội trong phòng, chống mại dâm được quy định tại Điều 14 của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 và Điều 10 Nghị định số 178/2004/NĐ-CP quy định rõ với những nội dung cụ thể như sau:

***Điều 14 của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003 quy định về biện pháp kinh tế - xã hội trong phòng, chống mại dâm như sau:***

1. Dạy nghề, tạo việc làm để có thu nhập, xóa đói giảm nghèo là những biện pháp kinh tế - xã hội quan trọng nhằm ngăn ngừa sự phát sinh, phát triển tệ nạn mại dâm.

2. Tổ chức chữa bệnh, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm giúp người bán dâm hoà nhập cộng đồng.

3. Các cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể liên quan thực hiện các biện pháp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, chú trọng đối với người nghèo, người chưa có việc làm.

4. Nhà nước có chính sách, biện pháp khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tổ chức chữa bệnh, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm giúp người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

***Điều 10 Nghị định số 178/2004/NĐ-CP quy định nội dung cụ thể của biện pháp kinh tế - xã hội trong việc phòng, chống mại dâm quy định tại******Điều 14 của Pháp lệnh:***

Nội dung cụ thể của biện pháp kinh tế - xã hội trong việc phòng, chống mại dâm bao gồm:

1. Giải quyết việc làm, tổ chức dạy nghề, hướng nghiệp, xoá đói, giảm nghèo cho những gia đình nghèo, những người không có việc làm. Tạo điều kiện trợ giúp những phụ nữ nghèo được vay vốn, tổ chức tư vấn và hướng dẫn họ tiếp cận với các dịch vụ sản xuất, kinh doanh, sử dụng vốn làm kinh tế để tăng thu nhập theo các chương trình, dự án nhằm ngăn chặn tệ nạn mại dâm phát sinh, phát triển;

2. Tổ chức chữa bệnh, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm cho người bán dâm hoàn lương; trợ cấp khó khăn hoặc tạo điều kiện cho họ vay vốn, tư vấn, hướng dẫn phương pháp sản xuất, kinh doanh để họ có thu nhập ổn định;

3. Thực hiện chính sách ưu đãi về tài chính, về thuế đối với các cơ sở chữa bệnh, dạy nghề, tạo việc làm cho người bán dâm hoặc các cơ sở kinh doanh có người bán dâm hoàn lương làm việc. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định này;

4. Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định tại các khoản 1, 2 và 3 của Điều này trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình.

**Câu 7.** Đề nghị cho biết các quy định pháp luật về việc xử lý hành chính đối với hành vi mại dâm và liên quan đến hoạt động mại dâm?

**Đáp án:**

Theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình, việc xử lý hành chính đối với hành vi mại dâm và liên quan đến hoạt động mại dâm được quy định tại các Điều 22, Điều 23, Điều 24 và Điều 25, cụ thể như sau:

***Điều 22. Hành vi mua dâm***

*1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi mua dâm.*

*2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp mua dâm nhiều người cùng một lúc.*

*3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lôi kéo hoặc ép buộc người khác cùng mua dâm.*

***Điều 23. Hành vi bán dâm***

*1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với hành vi bán dâm.*

*2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng trong trường hợp bán dâm cho nhiều người cùng một lúc.*

*3. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

***Điều 24. Hành vi khác có liên quan đến mua dâm, bán dâm***

*1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi cung cấp địa điểm cho hoạt động mua dâm, bán dâm.*

*2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:*

*a) Dẫn dắt, dụ dỗ hoạt động mua dâm, bán dâm;*

*b) Che giấu, bảo kê cho các hành vi mua dâm, bán dâm.*

*3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:*

*a) Lôi kéo, ép buộc hoặc cưỡng bức người khác bán dâm;*

*b) Dùng các thủ đoạn khống chế, đe dọa người mua dâm, bán dâm để đòi tiền, cưỡng đoạt tài sản.*

*4. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:*

*a) Lợi dụng uy tín để bảo vệ, duy trì hoạt động mua dâm, bán dâm;*

*b) Đe dọa dùng vũ lực để bảo vệ, duy trì hoạt động mua dâm, bán dâm;*

*c) Môi giới mua dâm, bán dâm nhưng không thường xuyên;*

*d) Góp vốn để sử dụng vào mục đích hoạt động mua dâm, bán dâm.*

*5. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:*

*a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bảo vệ, duy trì hoạt động mua dâm, bán dâm;*

*b) Dùng vũ lực để bảo vệ, duy trì hoạt động mua dâm, bán dâm.*

*6. Hình thức xử phạt bổ sung:*

*a) Tịch thu số tiền do vi phạm hành chính mà có đối với hành vi quy định tại Khoản 1, 2 và Khoản 3 Điều này;*

*b) Tịch thu số tiền góp vốn để sử dụng vào mục đích hoạt động mua dâm, bán dâm đối với hành vi quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều này.*

***Điều 25. Hành vi lợi dụng kinh doanh, dịch vụ để hoạt động mua dâm, bán dâm***

*1. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với người đứng đầu cơ sở kinh doanh dịch vụ do thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý.*

*2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng việc mua dâm, bán dâm và các hoạt động tình dục khác làm phương thức kinh doanh.*

*3. Hình thức xử phạt bổ sung:*

*Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh trong thời hạn từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.*

**Câu 8.** Hành vi bán dâm có vi phạm pháp luật không? Nếu vi phạm pháp luật thì bị xử lý như thế nào? Hành vi mua dâm người dưới 18 tuổi bị xử lý như thế nào? Hành vi môi giới mại dâm đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi bị xử lý như thế nào và mức phạt tù cao nhất đối với hành vi này là bao nhiêu năm? Hành vi mua dâm người dưới 18 tuổi bị xử lý như thế nào?

**Đáp án:**

## Ý 1. Hành vi bán dâm có vi phạm pháp luật không? Nếu có bị xử lý như thế nào?

## **- Bán dâm là hành vi vi phạm pháp luật.**

Khoản 1 Điều 3 của [Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Phap-lenh-phong-chong-mai-dam-2003-10-2003-PL-UBTVQH11-50643.aspx) định nghĩa: “ Bán dâm là hành vi giao cấu của một người với người khác để được trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác”.

Đồng thời, **“bán dâm” là một trong các hành vi bị nghiêm cấm** theo khoản 2 Điều 4 của Pháp lệnh.

## **- Biện pháp xử lý với người có hành vi bán dâm**

Người có hành vi “bán dâm” sẽ bị xử lý hành chính theo quy định tại Điều 23 [Nghị định 167/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Nghi-dinh-167-2013-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-ninh-an-toan-xa-hoi-phong-chua-chay-213552.aspx) ngày 12/11/2013 như sau:

*“1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với hành vi bán dâm.*

*2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng trong trường hợp bán dâm cho nhiều người cùng một lúc.*

*3. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”*

Ngoài ra, nếu trong quá trình bán dâm mà lây nhiễm HIV cho người mua dâm thì có thể bị xử lý hình sự theo Điều 148 hoặc 149 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cụ thể:

***Điều 148. Tội lây truyền HIV cho người khác***

*1. Người nào biết mình bị nhiễm HIV mà cố ý lây truyền HIV cho người khác, trừ trường hợp nạn nhân đã biết về tình trạng nhiễm HIV của người bị HIV và tự nguyện quan hệ tình dục, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

*a) Đối với 02 người trở lên;*

*b) Đối với người dưới 18 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 145 của Bộ luật này;*

*c) Đối với phụ nữ mà biết là có thai;*

*d) Đối với thầy thuốc hoặc nhân viên y tế trực tiếp chữa bệnh cho mình;*

*đ) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.*

***Điều 149. Tội cố ý truyền HIV cho người khác***

*1. Người nào cố ý truyền HIV cho người khác, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 148 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Có tổ chức;*

*b) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân;*

*c) Đối với người dưới 18 tuổi;*

*d) Đối với từ 02 người đến 05 người;*

*đ) Lợi dụng nghề nghiệp;*

*e) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:*

*a) Đối với phụ nữ mà biết là có thai;*

*b) Đối với 06 người trở lên;*

*c) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

*d) Làm nạn nhân tự sát.*

*4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

**Ý 2. Hành vi môi giới mại dâm đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi bị xử lý như thế nào? và Mức phạt tù cao nhất đối với hành vi này là bao nhiêu năm?**

- Hành vi môi giới mại dâm đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi sẽ bị xử lý hình sự theo điểm a khoản 3 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về Tội môi giới mại dâm, cụ thể:

*“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;”.*

Ngoài ra, theo khoản 4 Điều 328 này thì: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Mức phạt tù cao nhất đối với hành vi này là 15 năm.

**Ý 3. Hành vi mua dâm người dưới 18 tuổi bị xử lý như thế nào?**

Hành vi mua dâm người dưới 18 tuổi sẽ bị xử lý hình sự theo Điều 329 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về Tội mua dâm người dưới 18 tuổi, cụ thể như sau:

*1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mua dâm người dưới 18 tuổi trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

*a) Mua dâm 02 lần trở lên;*

*b) Mua dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;*

*c) Gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Phạm tội 02 lần trở lên đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;*

*b) Gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.*

*4. Người phạm tội còn bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng./.*